

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI

Số: 34/2008/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông là tổ chức trực thuộc Bộ Giao thông vận tải, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý xây dựng và chất lượng đối với các dự án xây dựng giao thông do Bộ Giao thông vận tải quản lý; quản lý nhà nước về chất lượng các công trình xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông trong phạm vi cả nước.

Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông có tư cách pháp nhân, có con dấu, được hưởng kinh phí từ ngân sách nhà nước, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

Tên giao dịch viết bằng tiếng Anh: TRANSPORT ENGINEERING CON-STRUCTION AND QUALITY MANAGEMENT BUREAU, viết tắt là TCQM.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng để Bộ trưởng ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các quy định có liên quan đến giai đoạn thực hiện đầu tư, quản lý chất lượng xây dựng công trình giao thông; tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các văn bản trên sau khi được ban hành.

2. Tham gia xây dựng các dự án luật, pháp lệnh các văn bản quy phạm pháp luật, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch có liên quan theo phân công của Bộ trưởng.

3. Chủ trì trình Bộ trưởng phê duyệt và ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật có liên quan đến việc lập đơn giá, dự toán xây dựng công trình giao thông thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải.

4. Tham gia với Vụ Kế hoạch – Đầu tư để thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc để Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt việc điều chỉnh dự án đầu tư.
5. Tổ chức thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt hoặc phê duyệt thiết kế và điều chỉnh thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các công trình, hạng mục công trình của dự án do Bộ làm chủ đầu tư; thẩm định thiết kế, dự toán các công trình, hạng mục công trình phức tạp, đặc biệt của các chủ đầu tư khác theo nhiệm vụ được Bộ trưởng giao.
6. Thẩm định trình Bộ trưởng quyết định phê duyệt các nội dung về đấu thầu các dự án đầu tư do Bộ quyết định đầu tư hoặc do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư và giao cho Bộ phê duyệt kế hoạch đấu thầu dự án; quản lý công tác đấu thầu theo quy định của pháp luật; thường trực tổ tư vấn thẩm định đấu thầu cấp Bộ đối với các dự án đầu tư bằng mọi nguồn vốn do Bộ Giao thông vận tải quản lý theo quy định của Bộ.
7. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng trong công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu bảo hiểm công trình và giải quyết các vấn đề có liên quan đến bảo hiểm công trình trong quá trình thực hiện đầu tư (trừ giai đoạn xây dựng kế hoạch đấu thầu); hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc Bộ thực hiện các quy định của nhà nước trong lĩnh vực bảo hiểm công trình.
8. Tổng hợp, theo dõi các vướng mắc và đề xuất các giải pháp đối với công tác giải phóng mặt bằng các dự án xây dựng giao thông. Tham mưu cho Bộ trong việc phối hợp với địa phương để giải quyết vướng mắc hoặc báo cáo Thủ tướng Chính phủ để giải quyết các vấn đề vượt thẩm quyền.
9. Chủ trì tổ chức và thực hiện việc theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, đánh giá và báo cáo định kỳ tình hình thực hiện đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng các dự án; thẩm định, trình Bộ quyết định các nội dung về xây dựng và chất lượng trong quá trình đầu tư theo phân cấp và quy định hiện hành.
10. Chủ trì xử lý sự cố và những vấn đề phát sinh có liên quan trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng trình Bộ trưởng quyết định hoặc quyết định theo phân cấp; chủ trì giải quyết các tranh chấp về chất lượng xây dựng các dự án theo quy định của pháp luật; đề xuất công tác kiểm định, kiểm định phúc tra chất lượng công trình trong trường hợp cần thiết.
11. Chủ trì thực hiện việc kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ trưởng và theo kế hoạch của Cục đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông của các chủ đầu tư; phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật trong quản lý đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình giao thông; được sử dụng kinh phí trích trong chi phí quản lý dự án theo quy định của Bộ trưởng để thực hiện các hoạt động kiểm tra và làm việc tại hiện trường.
12. Chủ trì xây dựng trình Bộ trưởng quy định và hướng dẫn về bộ máy, hệ thống tổ chức quản lý chất lượng công trình giao thông của các chủ thể tham gia đầu tư xây dựng giao thông.
13. Hướng dẫn các chủ đầu tư thực hiện công tác nghiệm thu bàn giao theo các quy định về quản lý đầu tư và xây dựng.
14. Thẩm định, trình Bộ quyết định đưa công trình vào khai thác, sử dụng theo các quy định, phân cấp hiện hành.